



KOMASU®
Quality makes the difference

Cảm ơn Quý khách hàng đã sử dụng sản phẩm của KOMASU!

SHOWROOM GIỚI THIỆU SẢN PHẨM VÀ BẢO HÀNH KOMASU

Địa chỉ: 249 phố Huế - phường Hai Bà Trưng - Hà Nội

ĐT: 024 3 9781940 - 024 3 9764575

Website: www.komasu.com.vn * Email: komasuvietnam@gmail.com

CATALOGUE

 www.komasu.com.vn

 komasuvietnam@gmail.com



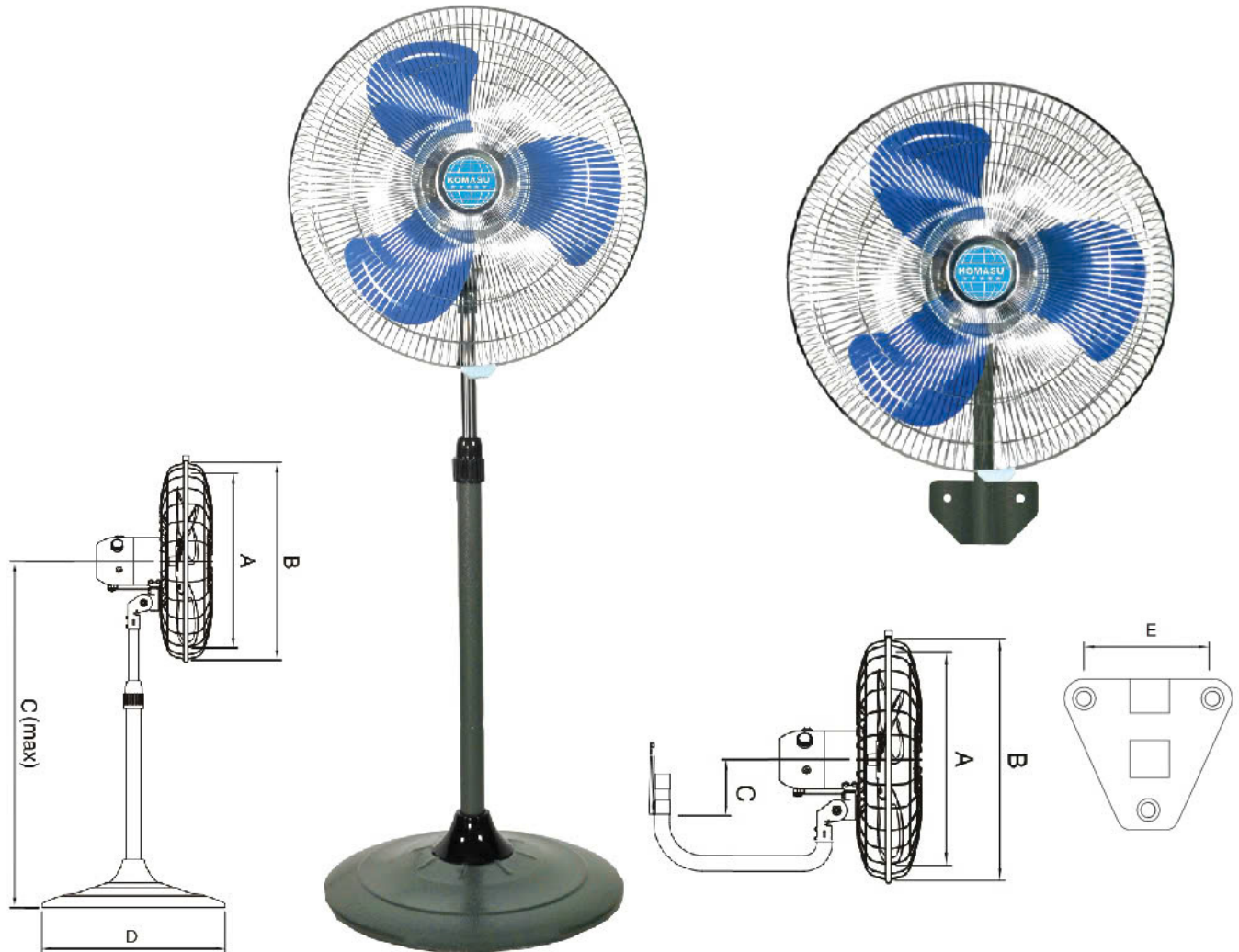
*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Lá cánh, motor, chân đế được dập nổi chữ KOMASU
- Lồng sơn điện ly bền bỉ với thời gian
- Nan lồng dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

QUẠT CÂY ĐỨNG VÀ TREO TƯỜNG

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường



> QUẠT CÂY ĐỨNG - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	C (min-max)	D (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m3/giờ)
KM450S.IN	450	500	900-1300	500	130	1400	7200
KM500S.IN	500	550	900-1300	500	160	1400	8500

> QUẠT TREO TƯỜNG GIÁ TREO - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	C (mm)	E (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m3/giờ)
KM450S.IN	450	500	150	125	130	1400	7200
KM500S.IN	500	550	150	125	160	1400	8500

LỜI GIỚI THIỆU

KOMASU VIỆT NAM - KHẲNG ĐỊNH THƯƠNG HIỆU VIỆT

Công ty **KOMASU** Việt Nam, là nhà sản xuất và phân phối các sản phẩm chất lượng cao với đa dạng chủng loại hàng hóa như: quạt công nghiệp, thiết bị thông gió công nghiệp, thiết bị nhà bếp... KOMASU là thương hiệu của Việt Nam do công ty **KOMASU** Việt Nam đầu tư và phát triển từ năm 2000.

Sau hơn 20 năm gây dựng và phát triển, sản phẩm **KOMASU** đã ngày càng khẳng định vị trí trên thị trường. Đặc biệt quạt mát công nghiệp, quạt thông gió công nghiệp các cỡ là sản phẩm có uy tín và bán chạy nhất hiện nay. Sản phẩm quạt công nghiệp **KOMASU** là sản phẩm được các nhà máy, xưởng sản xuất, khu công nghiệp trong nước ưa chuộng bởi danh tiếng, độ bền bỉ và chất lượng.

Sản phẩm **KOMASU** phục vụ nhu cầu cho mọi đối tượng khách hàng từ dân dụng đến công nghiệp: gia đình, cơ quan, nhà hàng, nhà máy, xí nghiệp...

Với phương châm "**CHẤT LƯỢNG TẠO NÊN SỰ KHÁC BIỆT**", **KOMASU** chiếm lòng tin của khách hàng bằng chất lượng tuyệt hảo, mẫu mã sang trọng, giá cả hợp lý và chế độ bảo hành nghiêm túc, trách nhiệm cao, phục vụ tận tình, nhanh chóng. Chất lượng bao gồm sự đảm bảo về chất lượng sản phẩm cũng như dịch vụ sau bán hàng. Với đội ngũ công nhân tay nghề cao và giám sát kỹ thuật khắt khe. Công ty luôn giữ vững được tiêu chuẩn về chất lượng đã đề ra.

Tận dụng những ưu đãi trong thời kỳ tiền hội nhập, công ty chủ động nhập nguyên liệu nước ngoài, sử dụng nhân công trong nước lắp ráp, giám sát kỹ thuật và hoàn chỉnh sản phẩm. Mặt khác, công ty từng bước thực hiện chủ trương nội địa hóa bằng cách đặt hàng sản xuất, gia công một số chi tiết sản phẩm tại các nhà máy và cơ sở sản xuất trong nước. 11 sản phẩm của **KOMASU** đã được cấp xác nhận của Bộ Công nghiệp đạt chuẩn về yêu cầu của nội địa hóa (**Bộ công nghiệp - Công văn số 5181/CV-KHCN v/v xác nhận điều kiện kỹ thuật, năng lực công nghệ sản xuất và tỷ lệ nội địa hóa - ngày 5 tháng 10 năm 2004**)

Năm 2010, Công ty KOMASU đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp Quacert cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 cùng Giấy chứng nhận hợp quy cho sản phẩm quạt điện công nghiệp do Công ty sản xuất và lắp ráp.

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

- > Công ty TNHH KOMASU Việt Nam lấy khách hàng làm trung tâm cho mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, trên cơ sở áp dụng và không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008.
- > Luôn cung ứng các sản phẩm có chất lượng ổn định, phù hợp giá cả và nhu cầu sử dụng của khách hàng.
- > Xây dựng môi trường làm việc phù hợp văn hóa doanh nghiệp và thỏa mãn nhu cầu của người lao động.

Với phương châm

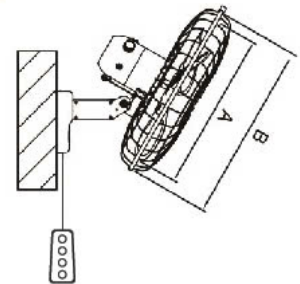
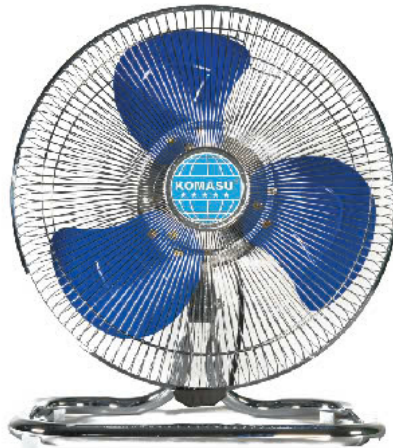
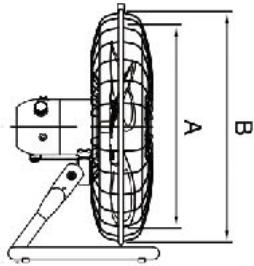
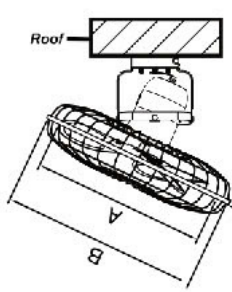
Chất lượng tạo nên sự khác biệt!

*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Lá cánh, motor, chân đế được dập nổi chữ KOMASU
- Lồng sơn điện ly bền bỉ với thời gian
- Nan lồng dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường



> QUẠT QUỲ QUAY - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
BS35TN	350	400	75	220	50
BS40TN	400	450	90	220	50
BS45TN	450	500	130	220	50
BS50TN	500	550	160	220	50

> QUẠT TREO TƯỜNG - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
KM45CT	450	500	130	220	50
KM50CT	500	550	160	220	50

> QUẠT TREO TRẦN - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

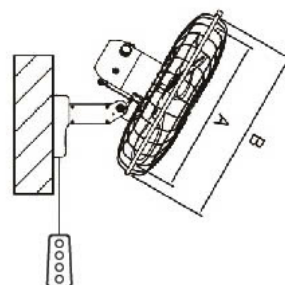
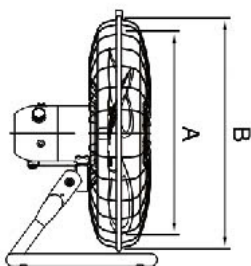
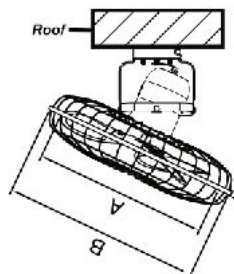
Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
KM45/QDT	450	500	130	220	50
KM50/QDT	500	550	160	220	50

* Nhận biết sản phẩm chính hãng:

- Lá cánh, motor, chân đế được dập nổi chữ KOMASU
- Lồng sơn điện ly bền bỉ với thời gian
- Nan lồng dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

* Ưu điểm vượt trội:

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường



> QUẠT QUỲ QUAY - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
BS45TN	450	500	130	220	50
BS50TN	500	550	160	220	50

> QUẠT TREO TƯỜNG - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
KM45CT	450	500	130	220	50
KM50CT	500	550	160	220	50

> QUẠT TREO TRẦN - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

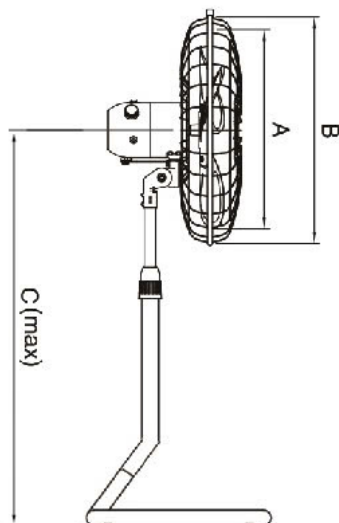
Model	A (mm)	B (mm)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
KM45/QDT	450	500	130	220	50
KM50/QDT	500	550	160	220	50


*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Cánh quạt bằng hợp kim, sơn điện ly màu đồng sang trọng
- Lồng sơn điện ly bền bỉ với thời gian
- Nan lồng dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Quạt có 5 tốc độ gió (từ gió thoảng cho đến mạnh)
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Motor chạy bằng vòng bi, có tuốc năng điện
- Thích hợp nhiều không gian


> QUẠT DÁNG LỬNG TUỐC NĂNG ĐIỆN - LỒNG SƠN ĐIỆN LY

Model	A (mm)	B (mm)	C (min-max)	Công suất (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)
KM45 - LU	450	500	600-900	80	220	50
KM50 - LU	500	550	600-900	130	220	50

*Lưu ý: Thông số kỹ thuật, hình ảnh chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi mà không báo trước. Chúng tôi nhận sản xuất theo yêu cầu của Quý khách

*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Cánh quạt bằng hợp kim, sơn điện ly màu đồng sang trọng
- Lồng sơn điện ly bền bỉ với thời gian
- Nan lồng dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

*** Ưu điểm vượt trội:**

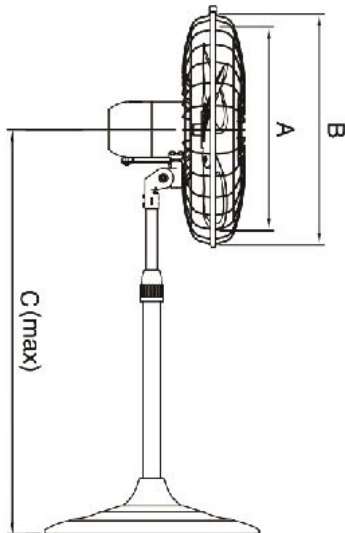
- Quạt có 20 tốc độ gió (từ gió thoảng cho đến mạnh)
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Động cơ DC-Inverter siêu êm, siêu tiết kiệm điện
- Motor chạy bằng vòng bi kín dầu giúp quạt chạy êm ái
- Chế độ hẹn giờ tắt từ 30 phút đến 8 giờ
- Điều khiển từ xa bằng công nghệ sóng từ RF

Sản phẩm mới

**Động cơ DC Invector
siêu êm, siêu tiết kiệm điện**



**Rotor Nam châm
vĩnh cửu**



**Điều khiển
từ xa bằng sóng RF**



> QUẠT ĐIỀU KHIỂN TỪ XA (SANG TRỌNG - ĐẲNG CẤP)

Model	A (mm)	B (mm)	C (min-max)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m3/giờ)	Điện áp (V)
KM450.LUX	450	500	900-1300	125	250-1450	7200	220/50 Hz
KM500.LUX	500	550	900-1300	135	250-1450	8500	220/50 Hz

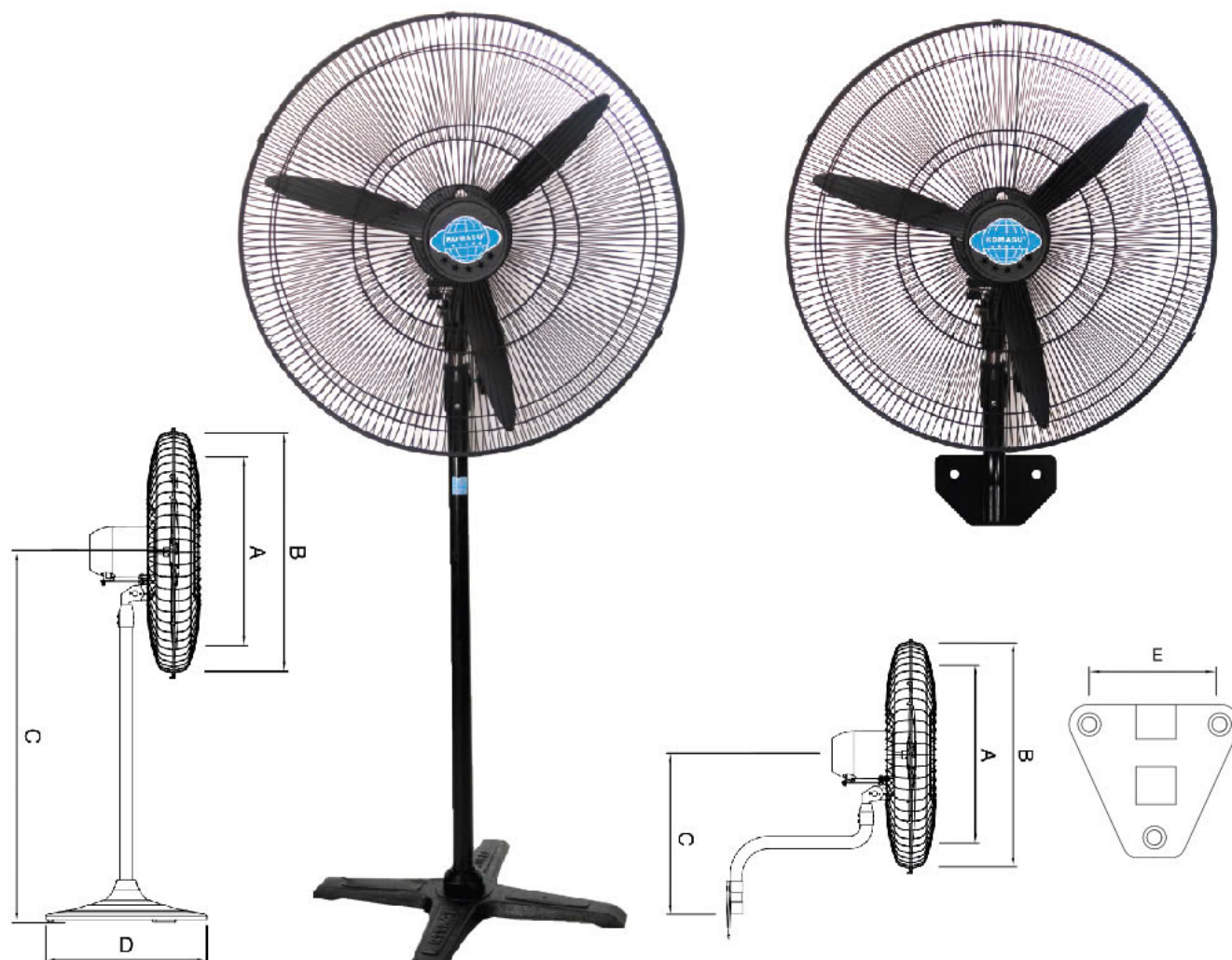
**Lưu ý: Thông số kỹ thuật, hình ảnh chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi mà không báo trước. Chúng tôi nhận sản xuất theo yêu cầu của Quý khách*

*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Lá cánh, motor, chân đế được dập nổi chữ KOMASU
- Nan lồng sơn tĩnh điện, dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Motor chạy vòng bi kín dầu giúp quạt chạy êm ái
- Ứng dụng nhiều môi trường



> QUẠT CÂY ĐỨNG - LỒNG SƠN ĐEN

Model	A (mm)	B (mm)	C (min-max)	D (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)
KM650.S	650	700	1000-1400	600	210	1400
KM750.S	750	800	1000-1400	600	250	1400

> QUẠT TREO TƯỜNG GIÁ TREO - LỒNG SƠN ĐEN

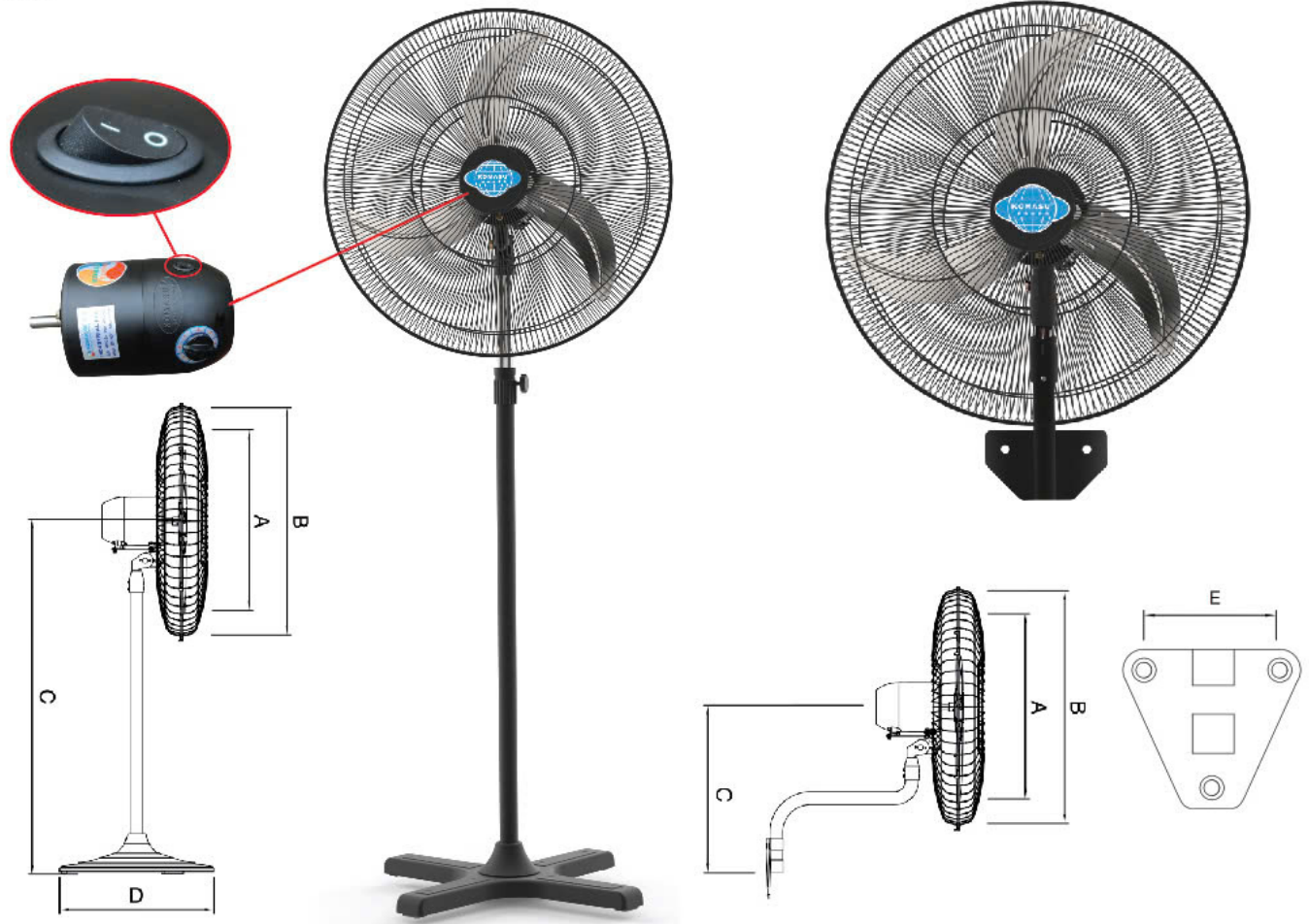
Model	A (mm)	B (mm)	C (mm)	E (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)
KM650.S	650	700	400	125	210	1400
KM750.S	750	800	400	125	250	1400

*** Nhận biết sản phẩm chính hãng:**

- Lá cánh, motor, chân đế được dập nổi chữ KOMASU
- Nan lông sơn tĩnh điện, dày dặn, cứng cáp
- Logo mặt trước bằng kim loại khắc tinh xảo

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Motor chạy vòng bi kín dầu giúp quạt chạy êm ái
- Ứng dụng nhiều môi trường



> QUẠT CÂY ĐỨNG - LÔNG SƠN ĐEN

ĐẢO HƯỚNG GIÓ BẰNG MOTOR ĐIỆN (TUỐC NĂNG ĐIỆN)

Model	A (mm)	B (mm)	C (min-max)	D (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)
KM500.S	500	550	1000-1400	500	130-160	1400
KM600.S	600	650	1000-1400	600	160-200	1400
KM650.S	650	700	1000-1400	600	180-210	1400
KM750.S	750	800	1000-1400	600	220-250	1400

> QUẠT TREO TƯỜNG GIÁ TREO - LÔNG SƠN ĐEN

ĐẢO HƯỚNG GIÓ BẰNG MOTOR ĐIỆN (TUỐC NĂNG ĐIỆN)

Model	A (mm)	B (mm)	C (mm)	E (mm)	Công suất (W)	Tốc độ (vòng/phút)
KM500.S	500	550	150	125	130-160	1400
KM600.S	600	650	400	125	160-200	1400
KM650.S	650	700	400	125	180-210	1400
KM750.S	750	800	400	125	220-250	1400

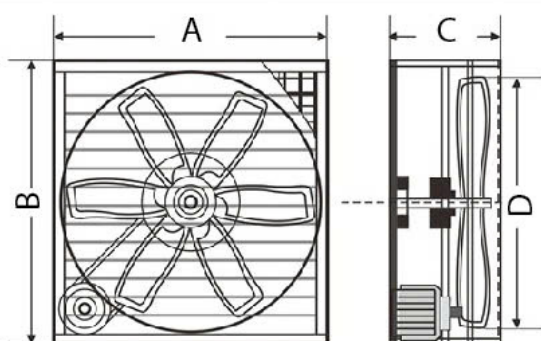

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng

- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường


> BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã SP	Sải cánh (mm)	CS làm việc (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m ³ /giờ)	Độ ồn (dB)
V380-S	300	120	1400	3000	60
V480-S	400	250	1400	6100	65
V580-S	500	370	1400	9000	70
V680-S	600	500	1400	12000	75
V900-S	790	370	520	28000	55
V1060-S	950	550	500	32000	60
V1220-S	1110	750	485	37000	65
V1380-S	1270	1100	445	44500	68


> BẢNG THÔNG SỐ LẮP ĐẶT

Mã SP	A (mm)	B (mm)	C (mm)	D (mm)
V380-S	380	380	320	300
V480-S	480	480	320	400
V580-S	580	580	320	470
V680-S	680	680	320	570
V900-S	900	900	350	790
V1060-S	1060	1060	350	950
V1220-S	1220	1220	350	1110
V1380-S	1380	1380	350	1270

*Lưu ý: Thông số kỹ thuật, hình ảnh chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi mà không báo trước. Chúng tôi nhận sản xuất theo yêu cầu của Quý khách

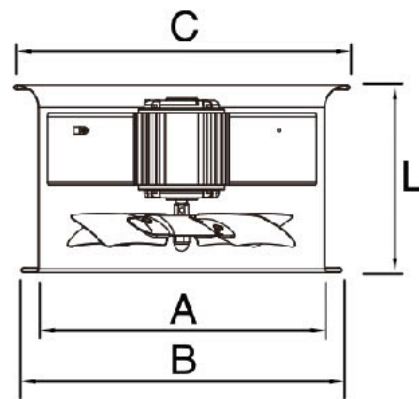
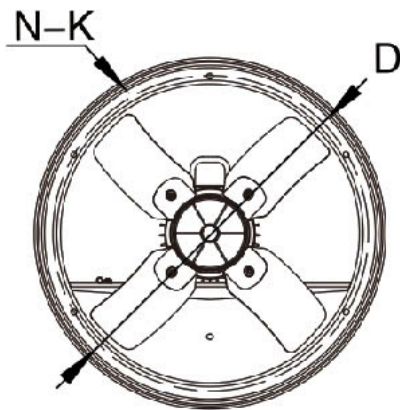

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng

- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường


> BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã SP	Sải cánh (mm)	CS làm việc (W)	CS khởi động (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m ³ /giờ)	Cột áp (Pa)	Độ ồn (dB)
KM25-T	240	70	130	1400	1180	40	56
KM30-T	290	75	140	1400	2000	54	56
KM35-T	340	105	185	1400	2500	88	62
KM40-T	390	135	265	1400	4000	97	67
KM50-T	490	220	450	1400	6560	110	70
KM60-T	590	245	510	1400	8340	126	73


> BẢNG THÔNG SỐ LẮP ĐẶT

Mã SP	A (mm)	B (mm)	C (mm)	D (mm)	L (mm)	N~K
KM25-T	250	300	310	270	240	Φ6 - Φ8
KM30-T	300	350	360	320	240	Φ6 - Φ8
KM35-T	350	400	410	370	260	Φ6 - Φ8
KM40-T	400	450	460	410	260	Φ6 - Φ8
KM50-T	500	550	560	520	260	Φ6 - Φ8
KM60-T	600	650	660	620	260	Φ6 - Φ8

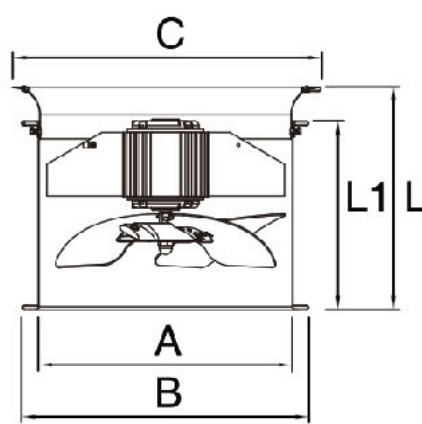
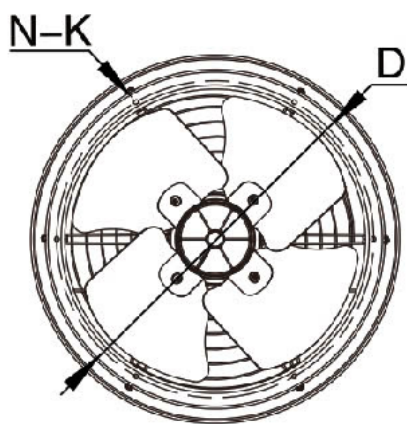
*Lưu ý: Thông số kỹ thuật, hình ảnh chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi mà không báo trước. Chúng tôi nhận sản xuất theo yêu cầu của Quý khách


*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng
- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường


> BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã SP	Sải cánh (mm)	CS làm việc (W)	CS khởi động (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m3/giờ)	Cột áp (Pa)	Độ ồn (dB)
KM25-1S	240	75	140	1450	1270	45	60
KM30-1S	290	110	200	1450	2090	60	65
KM35-1S	340	120	250	1450	2870	100	67
KM40-1S	380	200	420	1450	4430	142	72
KM50-1S	480	400	900	1450	8480	178	74


> BẢNG THÔNG SỐ LẮP ĐẶT

Mã SP	A (mm)	B (mm)	C (mm)	D (mm)	L (mm)	N~K
KM25-1S						
KM30-1S	300	350	350	320	260	Φ6 - Φ8
KM35-1S	350	400	400	370	260	Φ6 - Φ8
KM40-1S	400	450	450	420	300	Φ6 - Φ8
KM50-1S	500	560	560	530	360	Φ6 - Φ8

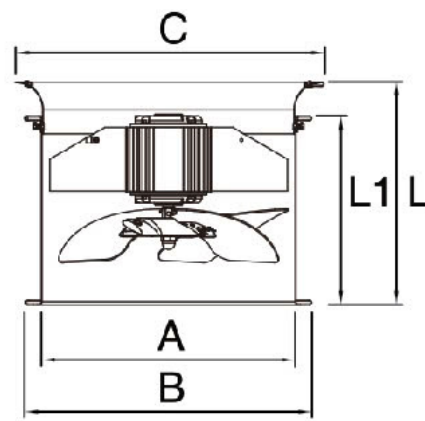
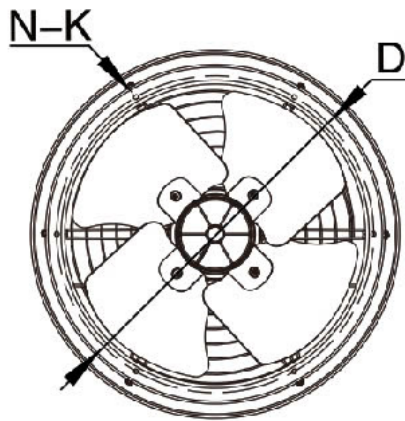

*** Ưu điểm vượt trội:**

- Lưu lượng gió mạnh
- Độ ồn thấp, tối ưu hóa năng lượng

- Motor bền bỉ (dây điện từ cuộn motor bằng đồng)
- Ứng dụng nhiều môi trường


Tốc độ cao
> BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã SP	Sải cánh (mm)	CS làm việc (W)	CS khởi động (W)	Tốc độ (vòng/phút)	Lưu lượng gió (m ³ /giờ)	Cột áp (Pa)	Độ ồn (dB)
KM50-2S	500						
KM60-2S	600	1500	3600	1420	18000	250	80
KM70-2S	700	3000	6100	1420	24000	340	85


> BẢNG THÔNG SỐ LẮP ĐẶT

Mã SP	A (mm)	B (mm)	C (mm)	D (mm)	L (mm)	L1 (mm)	N~K
KM50-2S	520	570	570	540	400		Φ6 - Φ8
KM60-2S	620	680	720	650	500	430	Φ6 - Φ8
KM70-2S	720	780	820	750	500	430	Φ6 - Φ8